

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HNGĐ-ST

Ngày 23-3-2021

V/v ly hôn, con chung giữa

chị T và anh C

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Nguyễn Hải Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2021 về việc “Ly hôn, con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm 12, xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm 12, xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

(chị T, anh C đều vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 04-01-2021 và quá trình tham gia tố tụng tại Toà án, nguyên đơn chị Phạm Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Đỗ Văn C đăng ký kết hôn ngày 16-11-2012 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng thuê ao đầm tại xã Hải Quang, huyện Hải Hậu để nuôi cá và chăn nuôi lợn. Đến năm 2018, vợ

chồng cùng nhau vào miền Nam làm kinh tế, vợ chồng sống hòa thuận đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không cùng quan điểm trong cuộc sống, trong làm kinh tế nên thường xảy ra xích mích, cãi chửi nhau. Đến tháng 12/2020, vợ chồng đang chung sống ở miền Nam có xảy ra mâu thuẫn, chị T đã bỏ về nhà ngoại ở, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị T nhận thấy tình cảm của chị đối với anh C không còn nên chị làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh C.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Đỗ Ngọc Hân, sinh ngày 26-5-2015 và Đỗ Quang Vinh, sinh ngày 18-8-2017. Hiện nay các con đang ở với chị T, cuối tuần anh C thường đón các con về nhà nội chơi. Khi ly hôn, chị T xin được nhận nuôi cháu Vinh, anh C nuôi cháu Hân, hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau.

Về tài sản và nghĩa vụ tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 03-02-2021 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bị đơn anh Đỗ Văn C có lời khai phù hợp với lời khai của chị T về thời gian kết hôn, quá trình chung sống, nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn và thời gian vợ chồng sống ly thân. Tháng 12/2020, khi vợ chồng đang chung sống trong miền Nam thì chị T tự ý bỏ về nhà ngoại ở, không thông báo gì với anh C. Sau đó, anh C cũng về quê luôn để khuyên nhủ, động viên chị T suy nghĩ lại, vợ chồng đoàn tụ cùng nuôi dạy các con nhưng chị T không nhất trí và nhất quyết đòi ly hôn. Nay chị T làm đơn xin ly hôn, anh C không nhất trí ly hôn vì anh thương các con còn nhỏ và anh nhận thấy vẫn còn tình cảm với chị T.

Về con chung: Anh C thống nhất với lời khai của chị T vợ chồng có hai con chung như chị T trình bày. Tuy anh C không nhất trí ly hôn nhưng trường hợp chị T nhất quyết xin ly hôn, tòa xử cho ly hôn thì anh có nguyện vọng nhận nuôi cháu Hân, để chị T nuôi cháu Vinh, hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau.

Về tài sản và nghĩa vụ tài sản: Anh C có lời khai thống nhất với lời khai của chị T nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Chị Phạm Thị T và anh Đỗ Văn C có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị T, anh C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Quan hệ vợ chồng giữa chị Phạm Thị T và anh Đỗ Văn C là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn ngày 16-11-2012. Vợ chồng sống hòa thuận đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không cùng quan điểm trong cuộc sống, trong làm ăn kinh tế nên thường xảy ra xích mích, cãi chửi nhau. Đến tháng 12/2020, khi vợ chồng đang chung sống trong miền Nam thì chị T đã bỏ về nhà ngoại ở, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Do đó, chị T đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn anh C.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị T thì thấy: Mặc dù anh C không đồng ý ly hôn nhưng xét mâu thuẫn vợ chồng giữa anh C và chị T xuất phát từ tính cách, quan điểm sống của hai thường bất đồng, không thống nhất được cả trong việc làm ăn kinh tế nên trong cuộc sống chung thường xảy ra tranh cãi. Từ đó, dẫn đến việc chị T đã bỏ về nhà ngoại ở từ tháng 12/2020, hai người đã sống ly thân và chấm dứt mọi tình cảm, trách nhiệm đối với nhau từ đó đến nay. Trong thời gian sống ly thân, bản thân chị T, anh C đều không có biện pháp, hành động thiết thực nhằm hàn gắn tình cảm nên vợ chồng ngày càng xa cách. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận nguyện vọng xin ly hôn của chị T đối với anh C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về con chung*: Vợ chồng có hai con chung là Đỗ Ngọc Hân, sinh ngày 26-5-2015 và Đỗ Quang Vinh, sinh ngày 18-8-2017. Anh C tuy không nhất trí ly hôn nhưng trường hợp tòa xử cho ly hôn thì anh C, chị T đều thống nhất chị T nhận nuôi cháu Vinh, anh C nhận nuôi cháu Hân, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Xét điều kiện hoàn cảnh hiện nay và nguyện vọng của hai bên thì thấy: Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay, hai con chung đều ở với chị T, mỗi dịp cuối tuần thì anh C đón các con về nhà nội chơi. Như vậy, cả chị T và anh C đều có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc đối với các con. Nay hai bên đều thống nhất mỗi người nuôi một con là công bằng về quyền lợi, nghĩa vụ đối với con. Vì vậy, cần giao cháu Đỗ Quang Vinh cho chị T, giao cháu Đỗ Ngọc Hân cho anh C nuôi dưỡng, chăm sóc, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và được quyền thăm con là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] *Về tài sản và nghĩa vụ tài sản*: Chị T và anh C xác nhận vợ chồng không có tài sản chung không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Phạm Thị T phải nộp tiền án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Đỗ Văn C.

2. Về con chung: Giao cháu Đỗ Quang Vinh, sinh ngày 18-8-2017 cho chị Phạm Thị T, giao cháu Đỗ Ngọc Hân, sinh ngày 26-5-2015 cho anh Đỗ Văn C nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con chung thành niên, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Chị T, anh C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau và được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị T, anh C thăm con nhưng không được lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng con. Cháu Đỗ Ngọc Hân hiện đang ở cùng chị T nên buộc chị T phải bàn giao cháu Hân cho anh C nuôi dưỡng.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0002495 ngày 03-02-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu. Chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Ái

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Ái

